

Số: 99 /TCBLH-SSC

Tp.HCM, ngày 08 tháng 8 năm 2026

BẢN TỰ CÔNG BỐ LƯU HÀNH GIỐNG CÂY TRỒNG

Tên tổ chức, cá nhân tự công bố lưu hành giống cây trồng: Công ty Cổ phần Giống cây trồng miền Nam.

Mã số thuế: 0302634683

Địa chỉ: 282 Lê Văn Sỹ, Phường Tân Sơn Hòa, Tp. Hồ Chí Minh.

Điện thoại: 028.38442414 Fax: 028.38442387 Email: southernseed@ssc.com.vn

1. Tên giống bí đỏ tự công bố lưu hành giống: Bí đỏ lai PUM MAX 365

Tên loài: Bí đỏ - *Cucurbita moschata* Duch

Cấp giống: Hạt giống lai F1

2. Phạm vi lưu hành của giống cây trồng: Các vùng sinh thái trên cả nước

3. Thời gian bắt đầu lưu hành giống cây trồng: Từ khi thông tin về giống được đăng tải trên trang web của công ty cổ phần Giống cây trồng miền Nam

<https://ssc.com.vn/vi/r-d/tu-cong-bo-luu-hanh/>

4. Thông tin về giống cây trồng

4.1. Đặc tính của giống

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính/Điểm	Trạng thái biểu hiện
1	Thời gian sinh trưởng	ngày	65 - 75
2	Hình dạng quả	9	Hình trụ
3	Màu sắc nền vỏ quả	5	Vàng gạch
4	Chiều dài quả	cm	20 - 22
5	Đường kính quả	cm	9 - 10
6	Khối lượng quả	kg	1,4 – 1,6
7	Tổng số quả trên cây	quả/cây	2,5 – 3,0
8	Năng suất tươi	tấn/ha	23 – 30
9	Bệnh phấn trắng Eryshiphe cichoracearum D.C	2	Nhiễm nhẹ: < 20% diện tích lá nhiễm bệnh
10	Rệp muội	0	Trên các lá không có rệp
11	Bệnh héo xanh Pseudomonas solanacearum	%	0
12	Vi rút	%	3%

Kết quả khảo nghiệm có kiểm soát tính chịu hạn trong điều kiện nhân tạo (bị hạn 3 ngày) của giống Bí đỏ lai PUM MAX 365: Sau 3 ngày không tưới thì cây chỉ héo nhẹ và phục hồi khi trời mát.

Kết quả giá trị canh tác và giá trị sử dụng giống Bí đỏ lai PUM MAX 365 đạt theo tiêu chuẩn cơ sở: TCCS 10:2020/SSC về giá trị canh tác, giá trị sử dụng của CÔNG TY CỔ PHẦN GIỐNG CÂY TRỒNG MIỀN NAM.

4.2. Chỉ tiêu chất lượng hạt giống (Áp dụng TCVN 9809:2013)

Chỉ tiêu	F1
Độ sạch, % khối lượng, không nhỏ hơn	99,0
Nảy mầm, % số hạt, không nhỏ hơn	80,0
Độ ẩm, % khối lượng, không lớn hơn	8,0

4.3. Thông tin cảnh báo an toàn

- Hạt giống sau khi gieo trồng sẽ cho trái thương phẩm có ưu thế lai. Không sử dụng hạt của trái thương phẩm để làm giống cho những vụ sau.

4.4. Hướng dẫn bảo quản và sử dụng

- Điều kiện bảo quản: Hạt giống trước khi đem vào bảo quản phải sạch tạp chất, phơi sấy thật khô, đạt tới thủy phân an toàn trong bảo quản. Bảo quản trong điều kiện khô ráo, thoáng mát. Kiểm tra định kỳ tình trạng sức sống hạt giống (tỷ lệ nảy mầm), theo dõi phòng trừ sâu mọt, chuột phá hại.

- Thời hạn sử dụng: Theo khuyến cáo ngày sản xuất và hạn sử dụng in trên bao bì.

- Sử dụng quả: Dùng làm thực phẩm hoặc thức ăn chăn nuôi.....

- Phạm vi lưu hành của giống cây trồng: Các vùng sinh thái trên cả nước

- Thời vụ gieo trồng: Có thể trồng quanh năm tại các vùng trồng trên cả nước

Chúng tôi cam đoan và chịu trách nhiệm về tính chính xác, trung thực của những thông tin trong các văn bản kèm theo hồ sơ tự công bố lưu hành giống cây trồng./.

TỔNG GIÁM ĐỐC



Trần Trương Tuấn Tài

Tp.HCM, ngày 08 tháng 8 năm 2026

**KẾT QUẢ GIÁ TRỊ CANH TÁC, GIÁ TRỊ SỬ DỤNG
GIỐNG BÍ ĐỎ LAI PUM MAX 365**

Tên tổ chức, cá nhân tự công bố lưu hành giống cây trồng: Công ty Cổ phần Giống cây trồng miền Nam.

Địa chỉ: 282 Lê Văn Sỹ, Phường Tân Sơn Hòa, Tp. Hồ Chí Minh.

Điện thoại: 028.38442414 Fax: 028.38442387 Email: southernseed@ssc.com.vn

1. Tên giống cây trồng tự công bố lưu hành: BÍ ĐỎ LAI PUM MAX 365

Cấp giống: Hạt giống lai F1

2. Kết quả giá trị canh tác, giá trị sử dụng của giống Bí đỏ lai PUM MAX 365 đạt theo tiêu chuẩn cơ sở TCCS 10:2020/SSC do CÔNG TY CỔ PHẦN GIỐNG CÂY TRỒNG MIỀN NAM xây dựng và công bố áp dụng:

Chỉ tiêu	TCCS 10:2020/SSC	Giống Bí đỏ lai PUM MAX 365	Nhận xét
Thời gian sinh trưởng (ngày)	≤ 90	65 - 75	Đạt
Hình dạng quả	1-Bầu dục dẹt rộng 2-Bầu dục dẹt trung bình 3-Hình tròn 4-Hình trứng 5-Hình tứ giác 6-Hình thang 7-Dạng quả lê 8-Hình chùy 9-Hình trụ	9- Hình trụ	Đạt
Màu sắc nền vỏ quả	1-Xanh trắng 2-Xanh nhạt 3-Xanh trung bình 4-Xanh đậm 5-Màu khác	5- Vàng gạch	Đạt
Chiều dài quả (cm)	≥ 15	20 - 22	Đạt
Đường kính quả (cm)	≥ 5	9 – 10	Đạt

Chỉ tiêu	TCCS 10:2020/SSC	Giống Bí đỏ lai PUM MAX 365	Nhận xét
Tổng số quả trên cây (quả)	≥ 2	2,5 – 3,0	Đạt
Khối lượng quả (kg)	≥ 1	1,4 – 1,6	Đạt
Năng suất thực thu (tấn/ha)	≥ 20	23 – 30	Đạt
Tính chịu hạn trong điều kiện nhân tạo (điểm)	≤ 3	2	Đạt
Bệnh phấn trắng Erysiphe cichoracearum D.C (điểm)	≤ 3	2 (Nhiễm nhẹ: <20% diện tích lá nhiễm bệnh)	Đạt
Bệnh héo xanh Pseudomonas solanacearum (%)	≤ 5	0	Đạt
Bệnh virus (%)	≤ 10	3%	Đạt
Rệp muội Aphis gossypii (điểm)	≤ 2	2	Đạt

TỔNG GIÁM ĐỐC



Trần Trường Tấn Tài

	CÔNG TY CỔ PHẦN GIỐNG CÂY TRỒNG MIỀN NAM	Mã số: QT-CT-99
	QUY TRÌNH CANH TÁC GIỐNG BÍ ĐỎ LAI PUM MAX 365	Số trang: 1/ 2

I. Đặc điểm của giống Bí đỏ lai PUM MAX 365

Giống sinh trưởng phát triển khỏe; thân to; bộ lá lớn và xanh bền. Ra hoa tập trung, thời gian ra hoa ngắn (35 - 40 ngày đối với vụ Đông Xuân và 40 - 45 ngày đối với vụ Hè Thu). Thời gian cho thu hoạch quả 65-75 ngày sau trồng; khối lượng quả trung bình 1,2- 1,6 kg; hình thái quả đẹp, quả cân đối, tỉ lệ quả loại 1 cao; thịt quả dày, độ đồng đều màu sắc thịt quả cao, thịt quả ăn dẻo, ngọt. Tiềm năng năng suất của giống đạt 25 - 35 tấn/ha. Giống bị nhiễm nhẹ bệnh héo xanh và sương mai.

II. Thời vụ

Cây Bí có thể trồng quanh năm. Tập trung vào 2 vụ chính:

Vụ Đông Xuân: Gieo từ tháng 11 đến tháng 12 dương lịch.

Vụ Hè Thu: Gieo từ tháng 4 đến tháng 5 dương lịch.

Chú ý: Bí là cây ưa ẩm, nhiệt độ thích hợp từ 18-27 °C.

III. Chuẩn bị đất

- Đất cần được cày bừa tơi xốp và sạch cỏ. Nên chọn chân đất mới hoặc đã qua luân canh và nên có hệ thống tưới tiêu chủ động.
- Đất trồng bí thích hợp nhất độ pH nằm trong khoảng từ 6 - 6,5, đất chua (phèn) độ pH dưới 6 thì phải bón thêm vôi để tăng lên độ pH phù hợp.

IV. Mật độ và khoảng cách trồng

- Ngâm hạt với nước ấm (45-50°C) trong 2 giờ, sau đó rửa sạch hạt và ủ nơi có nhiệt độ ấm (28-30°C), ít ánh sáng. Sau 24 giờ lấy hạt rửa sạch và ủ lại. Sau 36-40 giờ hạt nảy mầm thì tiến hành gieo thẳng vào đất hoặc vào bầu, vỉ ươm. Gieo vào bầu, vỉ ươm sẽ giúp đảm bảo hạt lên đều và đủ số cây trồng ra ruộng, cây con được trồng ra đất sau khi nảy mầm 5-7 ngày.
- Trồng bí cho bò đất: Luống rộng 5-6 m, trồng 2 hàng trên luống, hàng cách hàng 4-4,5 m, cây cách cây 0,5-0,6 m. Mật độ cây đạt: 6.500-7.000 cây/ha.
- Trồng bí cho leo giàn chữ U ngược: Luống rộng 3,2-3,6 m, mỗi luống trồng 2 hàng, hàng cách hàng 2,2-2,4 m, cây cách cây 0,5-0,6 m. Mật độ cây đạt: 10.000-11.000 cây/ha.

V. Bón phân: Lượng phân bón đề nghị cho 1000 m²

Loại phân	Tổng số (kg)	Bón lót	Bón thúc		
			Lần 1 12-15NSG	Lần 2 25-30NSG	Lần 3 50-55 NSG*
Vôi	100	100			
Phân chuồng	1.000-2.000	1.000-2.000			
Super lân	40	40			
NPK(16-16-8)	45	20	10	10	5
KCl	20			10	10

	CÔNG TY CỔ PHẦN GIỐNG CÂY TRỒNG MIỀN NAM QUY TRÌNH CANH TÁC GIỐNG BÍ ĐỎ LAI PUM MAX 365	Mã số: QT-CT-99
		Số trang: 2/ 2

Loại phân	Tổng số(kg)	Bón lót	Bón thúc		
			Lần 1 12-15NSG	Lần 2 25-30NSG	Lần 3 50-55 NSG
DAP	10		10		
Ure	30		15	15	

- Nên phun các loại phân bón lá vi lượng để giúp cây có bộ lá khỏe mạnh, năng suất cao và phẩm chất trái đạt chất lượng.

VI. Chăm sóc

- Trồng dặm: Sau khi gieo 3-5 ngày, kiểm tra ruộng và gieo dặm vào các hốc không có cây lên.
- Tưới nước: Cần thường xuyên tưới nước để giữ ẩm cho đất, bộ rễ của cây phát triển mạnh, đặc biệt giai đoạn cho hoa trái.
- Bấm ngọn vào buổi sáng khi cây có 6-7 lá thật, sau đó tuyển chọn 3 nhánh lớn đều nhau ở gần ngọn để lại.
- Làm giàn: Đối với trồng bí leo giàn chữ U ngược, cần làm giàn càng sớm càng tốt tránh để cây lớn làm giàn sẽ dễ làm gãy cây ảnh hưởng đến năng suất. Thông thường sẽ làm giàn với vật liệu đơn giàn tùy theo địa phương như chà le, tre, cọc gỗ... Có thể dùng dây nilon, lưới cước trắng, lưới đen cho dây leo lên.
- Làm cỏ: Để tránh làm ảnh hưởng đến bộ rễ của cây nên cần tiến hành vun xới, làm cỏ và vun gốc, sau khi ra cây và trước khi cây bò kín đất. Mùa mưa cần thoát nước tốt và dọn sạch cỏ để ngừa thối trái.
- Thụ phấn: Cây có thể tự thụ phấn nhờ côn trùng, hoặc có thể tiến hành thụ phấn bổ sung bằng cách dùng hoa đực úp vào nhị hoa cái, chú ý nên tiến hành thụ phấn cho hoa vào buổi sáng sớm và vào lúc hoa cái nở nhiều. Đặc biệt là vào mùa mưa thì hoa rất khó tự thụ phấn nên cần phải thụ phấn bổ sung sẽ cho năng suất cao hơn.

VII. Phòng trừ sâu bệnh

- Sâu hại: Một số loại sâu hại chính như sâu ăn tạp, sâu xanh, bọ trĩ, rầy rệp, ruồi đục trái... Cày ải, phơi đất, vệ sinh đồng ruộng. Rải thuốc hạt khử đất để diệt sâu, nhộng sống trong đất trước khi trồng. Nên bắt, xua đuổi thành trùng bằng tay, dùng vợt hay phun thuốc bảo vệ thực vật theo khuyến cáo tại địa phương để phòng trừ khi mật độ sâu hại còn thấp.
- Bệnh hại: Một số bệnh hại quan trọng như bệnh do virus, bệnh đốm phấn, sương mai, bệnh héo cây con, bệnh nứt thân xì mù, bệnh héo vi khuẩn,... Dùng thuốc bảo vệ thực vật theo khuyến cáo tại địa phương để phòng trừ bệnh hại.

VIII. Thu hoạch

Quả nên thu vào buổi sáng hoặc chiều mát. Cần đảm bảo thời gian cách ly, đảm bảo an toàn cho người tiêu dùng.

TỔNG GIÁM ĐỐC



Trần Trường Xuân Tài